

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
CHÍCH ÁP XE SÀN MIỆNG

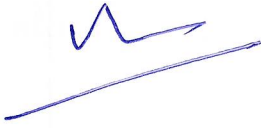


Mã ban hành số: 111 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.17.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 /06/2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



Quy Trình Kỹ Thuật
CHÍCH ÁP XE SÀN MIỆNG

I. ĐẠI CƯƠNG:

Là phẫu thuật nhằm dẫn lưu dịch mủ ra khỏi ổ nhiễm trùng ở vị trí sàn miệng.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

II. CHỈ ĐỊNH: Người bệnh được chẩn đoán áp xe sàn miệng.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Không có.

IV. THẬN TRỌNG:

Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).

V. NGƯỜI THỰC HIỆN:

1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
2. Người phụ: khoảng 03 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VI. CHUẨN BỊ:

1. **Thuốc:** Thuốc tiêm thấm có thành phần co mạch.

2. **Thiết bị y tế:**

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Băng gạc.
- Lưỡi dao phẫu thuật các cỡ.
- Kim chỉ khâu.
- Bơm tiêm các cỡ.
- Bộ dẫn lưu các cỡ.
- Dụng cụ cấy vi khuẩn.
- Bộ dụng cụ phẫu thuật phần mềm cơ bản.
- Bộ dao điện.
- Hệ thống máy hút.

3. **Người bệnh:**

- Bác sĩ (thầy thuốc): giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: Mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. **Hồ sơ bệnh án:**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 1-2 giờ.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng phẫu thuật.

7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật.



VII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. Phương pháp vô cảm: gây mê.
2. Chuẩn bị tư thế người bệnh: người bệnh nằm ngửa kê gối tròn ở đầu, kê gối vai.
3. Các bước thực hiện:
 - a. **Bước 1:** Rửa da vùng dưới cằm.
 - b. **Bước 2:** Bóc tách da và tổ chức dưới da.
 - c. **Bước 3:** Dùng kim lấy thuốc thăm dò theo hướng nghi ngờ có ổ áp xe, chọc hút lấy mủ làm kháng sinh đồ (phối hợp hình ảnh cắt lớp vi tính để định vị).
 - d. **Bước 4:** Bóc tách bộc lộ ổ áp xe, mở rộng ổ áp xe đánh thông phá bỏ các vách.
 - e. **Bước 5:** Bơm rửa sạch, đặt dẫn lưu.
 - f. **Bước 6:** Điều trị răng nguyên nhân.
 - g. **Kết thúc quy trình:**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

VIII. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Dị ứng thuốc tê: xử trí theo phác đồ của Bộ Y tế.
 - Chảy máu: xử trí theo mức độ.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Viêm tấy lan tỏa vùng mặt: điều trị kháng sinh theo kháng sinh đồ.
 - Nhiễm trùng huyết: cấy máu và điều trị kháng sinh theo kháng sinh đồ.
 - Rò sàn miệng ra da: xử trí theo quy trình khác.